



ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II – NĂM HỌC 2020-2021
MÔN TIN HỌC – KHỐI 11
Thời gian làm bài : 45 phút

Mã đề 111

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (Học sinh làm bài bằng bút chì) (7 điểm)

Em hãy chọn phương án đúng theo các yêu cầu của các câu hỏi và tô kín các ô tròn tương ứng bằng bút chì vào trong bảng trả lời trắc nghiệm.

Câu 1: Xâu S1:="Tin học lop 11", để có xâu: 'Tin học', ta dùng hàm:

- A. Copy(S1, 7, 1) B. Copy(S1, 6, 9) C. Copy(S1, 9, 6) D. Copy(S1, 1, 7)

Câu 2: Để tham chiếu đến phần tử thứ 21 của mảng B, ta viết:

- A. B[20]; B. B[21]; C. B(20); D. B(21);

Câu 3: Cho đoạn chương trình sau:

A[1]:=5; A[2]:=4; A[3]:=9; A[4]:=8;

for i:=4 downto 1 do write(A[i], ' '); Kết quả của đoạn chương trình này là:

- A. 4 3 2 1 B. 1 2 3 4 C. 5 4 9 8 D. 8 9 4 5

Câu 4: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, xâu ký tự có tối đa là:

- A. 16 Ký tự B. 256 ký tự C. 8 Ký tự D. 255 ký tự

Câu 5: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, với xâu ký tự không có phép toán nào?

- A. Phép nhân; B. Phép ghép xâu
C. Phép so sánh; D. Phép ghép xâu và phép so sánh.

Câu 6: Thủ tục được bắt đầu bằng từ khóa nào sau đây?

- A. Function B. Uses C. Procedure D. Program

Câu 7: Phần khai báo chương trình con được đặt ở đâu trong chương trình chính?

- A. Đặt sau phần khai báo biến B. Đặt sau từ khóa Const
C. Đặt cuối chương trình chính D. Đặt sau từ khóa Type

Câu 8: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, c là biến kiểu char, hàm Upcase(c) cho kết quả là:

- A. Chữ cái in hoa tương ứng với c B. Xâu c toàn chữ thường.
C. Xâu c toàn chữ hoa. D. Không làm gì hết.

Câu 9: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, khai báo nào trong các khai báo sau là sai khi khai báo xâu ký tự?

- A. Var S : String; B. Var X1 : String[100]; C. Var S : String[256]; D. Var X1 : String[1];

Câu 10: Cho đoạn chương trình sau:

A[1]:=9; A[2]:=5; A[3]:=10; A[4]:=6;

temp:=A[1]; vitri:=1; for i:=2 TO 4 DO BEGIN

if (temp < a[i]) then begin temp:=A[i]; vitri:=i; end;

END; Writeln(vitri); Kết quả của đoạn chương trình này sẽ là:

- A. 2 B. 3 C. 10 D. 5

Câu 11: Cho khai báo sau:

Var A: array[1..16] of integer; **Câu lệnh nào dưới đây sẽ in ra tất cả các phần tử của mảng trên?**

- A. For k:=16 downto 0 do write(a[k]); B. For k:=15 downto 0 do write(a[k]);
C. For k:=0 to 15 do write(a[k]); D. For k:=1 to 16 do write(a[k]);

Câu 12: Đoạn chương trình sau làm gì? S:=0; For i:= 1 to n do S:= S+A[i];

- A. Đếm số phần tử mảng A B. In ra mảng A
C. Tính tổng phần tử của mảng A D. Nhập mảng A

Câu 13: Hãy cho biết sự khác nhau cơ bản giữa hàm và thủ tục là:

- A. Hàm luôn trả về kết quả còn thủ tục không trả về kết quả
B. Thủ tục trả về giá trị còn hàm không trả về giá trị.
C. Thủ tục có tham số còn hàm không có tham số
D. Hàm có tham số còn thủ tục không có tham số

Câu 14: Cho khai báo: Var Ho_Ten : String[30]; Độ dài tối đa nhập vào xâu Ho_Ten là?

- A. 28 ký tự B. 30 ký tự C. 31 ký tự D. 29 ký tự

Câu 15: Cho mảng 1 chiều A gồm các phần tử sau : 7, 9, 3, 8, 1, 5.

Câu lệnh for i:=1 to n do Write(A[i], ' '); Cho kết quả là gì?

- A. 7 9 3 8 1 5 B. 5 8 9 7 3 1 C. 1 7 9 8 3 5 D. 5 1 8 3 9 7

Câu 16: Chọn đáp án đúng đối với ý nghĩa của đoạn lệnh sau:

S:= 0; for i:= 1 to 20 do if (a[i] mod 2 = 1) then S:= S + 1.

A. Tính tổng các số lẻ từ 1 đến 20

B. Tính tổng các số chẵn trong mảng a

C. Đếm số lượng số chẵn trong mảng a

D. Đếm số lượng số lẻ trong mảng a

Câu 17: Hàm Copy(k, m, n) dùng để

A. Tạo một chuỗi mới có k ký tự từ chuỗi m bắt đầu từ vị trí n

B. Tạo một chuỗi mới có k ký tự từ chuỗi n bắt đầu từ vị trí m

C. Tạo một chuỗi mới có m ký tự từ chuỗi k bắt đầu từ vị trí n

D. Tạo một chuỗi mới có n ký tự từ chuỗi k bắt đầu từ vị trí m

Câu 18: Phạm vi của biến toàn cục là:

A. Trong chương trình chính

B. Trong chương trình chính và tất cả chương trình con

C. Trong tất cả chương trình con

D. Chỉ một số chương trình con được sử dụng

Câu 19: Trong một chương trình, tham số thực sự (nếu có) thường sẽ gặp ở:

A. Phần khai báo của chương trình chính.

B. Lời gọi thực hiện chương trình con.

C. Phần khai báo của chương trình con.

D. Phần đầu của chương trình con.

Câu 20: Trong ngôn ngữ Pascal, Xâu là:

A. Mảng các ký tự

B. Tập hợp các chữ cái và chữ số

C. Dãy các ký tự trong bảng mã ASCII

D. Tập hợp các chữ cái từ A đến Z

Câu 21: Em hãy cho biết, sau khi thực hiện đoạn chương trình sau thì S2 sẽ nhận được kết quả là gì?

S1:= 'abc12d3'; S2 := ''; for i:= 1 to length(S1) do

if ('0'=< S1[i]) and (S1[i] <= '9') then S2 := S2 + S1[i]; Write(S2);

A. S2 là các chữ số có trong S1.

B. S2 là các chữ cái có trong S1.

C. S2 là các ký tự trống có trong S1.

D. S2 là các ký tự đặc biệt có trong S1

Câu 22: Cho khai báo mảng và đoạn chương trình như sau:

Var A: array[1..50] of real;

Begin

k:=0; For i:=1 to 50 do If a[i] > a[k] then k:=i; Write (k);

End.

Đoạn chương trình trên thực hiện công việc công việc gì dưới đây?

A. Tìm phần tử lớn nhất trong mảng

B. Tìm chỉ số của phần tử lớn nhất trong mảng

C. Tìm phần tử nhỏ nhất trong mảng

D. Tìm chỉ số của phần tử nhỏ nhất trong mảng.

Câu 23: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, đoạn chương trình sau thực hiện công việc gì?

d := 0; For i := 1 To Length(S) Do If S[i] = ' ' Then d := d + 1;

A. Xóa đi các ký tự số.

B. Xóa các dấu cách trong xâu.

C. Đếm số dấu cách có trong xâu.

D. Đếm số ký tự có trong xâu.

Câu 24: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, về mặt cú pháp câu lệnh nào sau đây là đúng ?

A. Type mang1c=array[1..100] of char;

B. Type mang=array[1-100] of char;

C. Type mang1c=array(1..100) of char;

D. Type lchieu=array[1..100] of char;

Câu 25: Chương trình con thường được xây dựng và đặt tại đâu trong chương trình chính?

A. Trong thân chương trình chính.

B. Sau phần khai báo và trước phần thân chương trình chính.

C. Trước chương trình chính (Program).

D. Sau chương trình chính (End.)

Câu 26: Cho 2 xâu ký tự S1:= 'abcd'; và S2:= 'ABCD'; khi đó S1 + S2 cho kết quả nào?

A. 'Abcd'

B. 'aabbcccd'

C. 'abcdABCD'

D. 'ABCabcd'

Câu 27: Câu 41 Trong các chương trình chuẩn sau đây, chương trình chuẩn nào là thủ tục chuẩn?

A. Sin(x)

B. Length(s)

C. Sqrt(x)

D. Delete(S,5,1);

Câu 28: Hàm được bắt đầu bằng từ khóa nào sau đây?

A. Program

B. Procedure

C. Function

D. Uses

B. PHẢN TƯ LUẬN: (Học sinh làm bài bằng bút mực) (3 điểm)

Câu 29: Viết chương trình nhập hai xâu ký tự rồi tìm xem xâu thứ nhất xuất hiện bao nhiêu lần trong xâu thứ hai.

...Hết...

Họ tên HS :..... Số báo danh :..... Lớp :.....



ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II – NĂM HỌC 2020-2021
MÔN TIN HỌC– KHỐI 11
Thời gian làm bài : 45 phút

Mã đề 112

C. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (Học sinh làm bài bằng bút chì) (7 điểm)

Em hãy chọn phương án đúng theo các yêu cầu của các câu hỏi và tô kín các ô tròn tương ứng bằng bút chì vào trong bảng trả lời trắc nghiệm.

- Câu 1: Cho khai báo:** Var Ho_Ten : String[30]; **Độ dài tối đa nhập vào xâu Ho_Ten là?**
A. 30 kí tự B. 28 kí tự C. 31 kí tự D. 29 kí tự
- Câu 2: Thủ tục được bắt đầu bằng từ khóa nào sau đây?**
A. Program B. Function C. Procedure D. Uses
- Câu 3: Xâu S1:='Tin hoc lop 11', để có xâu: 'Tin hoc', ta dùng hàm:**
A. Copy(S1, 1, 7) B. Copy(S1, 9, 6) C. Copy(S1, 6, 9) D. Copy(S1, 7, 1)
- Câu 4: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, khai báo nào trong các khai báo sau là sai khi khai báo xâu ký tự?**
A. Var S : String[256]; B. Var X1 : String[100]; C. Var S : String; D. Var X1 : String[1];
- Câu 5: Cho mảng 1 chiều A gồm các phần tử sau : 7, 9, 3, 8, 1, 5.**
- Câu lệnh for i:=1 to n do Write(A[i], ' '); Cho kết quả là gì?**
A. 5 8 9 7 3 1 B. 7 9 3 8 1 5 C. 1 7 9 8 3 5 D. 5 1 8 3 9 7
- Câu 6: Chương trình con thường được xây dựng và đặt tại đâu trong chương trình chính?**
A. Trong thân chương trình chính.
B. Sau phần khai báo và trước phần thân chương trình chính.
C. Trước chương trình chính (Program).
D. Sau chương trình chính (End.)
- Câu 7: Cho khai báo sau:**
Var A: array[1..16] of integer; **Câu lệnh nào dưới đây sẽ in ra tất cả các phần tử của mảng trên?**
A. For k:=16 downto 0 do write(a[k]); B. For k:=15 downto 0 do write(a[k]);
C. For k:=0 to 15 do write(a[k]); D. For k:=1 to 16 do write(a[k]);
- Câu 8: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, c là biến kiểu char, hàm Upcase(c) cho kết quả là:**
A. Không làm gì hết. B. Xâu c toàn chữ hoa.
C. Chữ cái in hoa tương ứng với c D. Xâu c toàn chữ thường.
- Câu 9: Câu 41 Trong các chương trình chuẩn sau đây, chương trình chuẩn nào là thủ tục chuẩn?**
A. Sin(x) B. Length(s) C. Sqrt(x) D. Delete(S,5,1);
- Câu 10: Đoạn chương trình sau làm gì? S :=0; For i:= 1 to n do S := S+A[i];**
A. Đếm số phần tử mảng A B. In ra mảng A
C. Tính tổng phần tử của mảng A D. Nhập mảng A
- Câu 11: Chọn đáp án đúng đối với ý nghĩa của đoạn lệnh sau:**
S:= 0; for i:= 1 to 20 do if (a[i] mod 2 = 1) then S:= S + 1.
A. Tính tổng các số lẻ từ 1 đến 20 B. Tính tổng các số chẵn trong mảng a
C. Đếm số lượng số chẵn trong mảng a D. Đếm số lượng số lẻ trong mảng a
- Câu 12: Hãy cho biết sự khác nhau cơ bản giữa hàm và thủ tục là:**
A. Hàm luôn trả về kết quả còn thủ tục không trả về kết quả
B. Thủ tục trả về giá trị còn hàm không trả về giá trị.
C. Thủ tục có tham số còn hàm không có tham số
D. Hàm có tham số còn thủ tục không có tham số
- Câu 13: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, xâu ký tự có tối đa là:**
A. 16 Ký tự B. 255 ký tự C. 8 Ký tự D. 256 ký tự
- Câu 14: Cho đoạn chương trình sau:**
A[1]:=9; A[2]:=5; A[3]:=10; A[4]:=6;
temp:=A[1]; vitri:=1; for i:=2 TO 4 DO BEGIN
if (temp < a[i]) then begin temp:=A[i]; vitri:=i; end;
END; Writeln(vitri); **Kết quả của đoạn chương trình này sẽ là:**
A. 2 B. 3 C. 5 D. 10
- Câu 15: Để tham chiếu đến phần tử thứ 21 của mảng B, ta viết:**
A. B(21); B. B[21]; C. B(20); D. B[20];

Câu 16: Hàm Copy(k, m, n) dùng để

- A. Tạo một chuỗi mới có k ký tự từ chuỗi m bắt đầu từ vị trí n
- B. Tạo một chuỗi mới có k ký tự từ chuỗi n bắt đầu từ vị trí m
- C. Tạo một chuỗi mới có m ký tự từ chuỗi k bắt đầu từ vị trí n
- D. Tạo một chuỗi mới có n ký tự từ chuỗi k bắt đầu từ vị trí m

Câu 17: Trong một chương trình, tham số thực sự (nếu có) thường sẽ gặp ở:

- A. Phần đầu của chương trình con.
- B. Phần khai báo của chương trình con.
- C. Phần khai báo của chương trình chính.
- D. Lời gọi thực hiện chương trình con.

Câu 18: Cho đoạn chương trình sau:

A[1]:=5; A[2]:=4; A[3]:=9; A[4]:=8;

for i:=4 downto 1 do write(A[i], ' '); Kết quả của đoạn chương trình này là:

- A. 4 3 2 1
- B. 8 9 4 5
- C. 5 4 9 8
- D. 1 2 3 4

Câu 19: Trong ngôn ngữ Pascal, Xâu là:

- A. Mảng các ký tự
- B. Dãy các ký tự trong bảng mã ASCII
- C. Tập hợp các chữ cái và chữ số
- D. Tập hợp các chữ cái từ A đến Z

Câu 20: Em hãy cho biết, sau khi thực hiện đoạn chương trình sau thì S2 sẽ nhận được kết quả là gì?

S1:='abc12d3'; S2 := ''; for i:= 1 to length(S1) do

if('0' <= S1[i]) and (S1[i] <= '9') then S2 := S2 + S1[i]; Write(S2);

- A. S2 là các chữ số có trong S1.
- B. S2 là các chữ cái có trong S1.
- C. S2 là các ký tự trống có trong S1.
- D. S2 là các ký tự đặc biệt có trong S1

Câu 21: Phạm vi của biến toàn cục là:

- A. Trong chương trình chính
- B. Chỉ một số chương trình con được sử dụng
- C. Trong tất cả chương trình con
- D. Trong chương trình chính và tất cả chương trình con

Câu 22: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, đoạn chương trình sau thực hiện công việc gì?

d := 0; For i := 1 To Length(S) Do If S[i] = ' ' Then d := d + 1;

- A. Xóa đi các ký tự số.
- B. Xóa các dấu cách trong xâu.
- C. Đếm số dấu cách có trong xâu.
- D. Đếm số ký tự có trong xâu.

Câu 23: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, về mặt cú pháp câu lệnh nào sau đây là đúng ?

- A. Type mang1c=array[1..100] of char;
- B. Type mang=array[1-100] of char;
- C. Type mang1c=array(1..100) of char;
- D. Type 1chieu=array[1..100] of char;

Câu 24: Phần khai báo chương trình con được đặt ở đâu trong chương trình chính?

- A. Đặt sau phần khai báo biến
- B. Đặt sau từ khóa Type
- C. Đặt cuối chương trình chính
- D. Đặt sau từ khóa Const

Câu 25: Cho 2 chuỗi ký tự S1:='abcd'; và S2:='ABCD'; khi đó S1 + S2 cho kết quả nào?

- A. 'Abcd'
- B. 'aabbcccd'
- C. 'abcdABCD'
- D. 'ABCabcd'

Câu 26: Hàm được bắt đầu bằng từ khóa nào sau đây?

- A. Program
- B. Procedure
- C. Function
- D. Uses

Câu 27: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, với chuỗi ký tự không có phép toán nào?

- A. Phép so sánh;
- B. Phép ghép chuỗi
- C. Phép ghép chuỗi và phép so sánh.
- D. Phép nhân;

Câu 28: Cho khai báo mảng và đoạn chương trình như sau:

Var A: array[1..50] of real;

Begin

k:=0; For i:=1 to 50 do If a[i] > a[k] then k:=i; Write(k);

End.

Đoạn chương trình trên thực hiện công việc gì dưới đây?

- A. Tìm phần tử lớn nhất trong mảng
- B. Tìm phần tử nhỏ nhất trong mảng
- C. Tìm chỉ số của phần tử lớn nhất trong mảng
- D. Tìm chỉ số của phần tử nhỏ nhất trong mảng.

D. PHẦN TỰ LUẬN: (Học sinh làm bài bằng bút mực) (3 điểm)

Câu 29: Viết chương trình nhập hai chuỗi ký tự rồi tìm xem chuỗi thứ nhất xuất hiện bao nhiêu lần trong chuỗi thứ hai.

...Hết...

Họ tên HS : Số báo danh : Lớp :



ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II – NĂM HỌC 2020-2021
MÔN TIN HỌC – KHỐI 11
Thời gian làm bài : 45 phút

Mã đề 113

E. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (Học sinh làm bài bằng bút chì) (7 điểm)

Em hãy chọn phương án đúng theo các yêu cầu của các câu hỏi và tô kín các ô tròn tương ứng bằng bút chì vào trong bảng trả lời trắc nghiệm.

Câu 1: Xâu S1:='Tin học lớp 11', để có xâu: 'Tin học', ta dùng hàm:

- A. Copy(S1, 1, 7) B. Copy(S1, 7, 1) C. Copy(S1, 9, 6) D. Copy(S1, 6, 9)

Câu 2: Chương trình con thường được xây dựng và đặt tại đâu trong chương trình chính?

- A. Trong thân chương trình chính.
B. Sau phần khai báo và trước phần thân chương trình chính.
C. Trước chương trình chính (Program).
D. Sau chương trình chính (End.)

Câu 3: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, khai báo nào trong các khai báo sau là sai khi khai báo xâu ký tự?

- A. Var S : String[256]; B. Var X1 : String[100]; C. Var S : String; D. Var X1 : String[1];

Câu 4: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, với xâu ký tự không có phép toán nào?

- A. Phép so sánh; B. Phép ghép xâu
C. Phép ghép xâu và phép so sánh. D. Phép nhân;

Câu 5: Đoạn chương trình sau làm gì? S:=0; For i:= 1 to n do S:=S+A[i];

- A. Tính tổng phần tử của mảng A B. Đếm số phần tử mảng A
C. Nhập mảng A D. In ra mảng A

Câu 6: Cho khai báo: Var Ho_Ten : String[30]; Độ dài tối đa nhập vào xâu Ho_Ten là?

- A. 28 ký tự B. 29 ký tự C. 31 ký tự D. 30 ký tự

Câu 7: Trong ngôn ngữ Pascal, Xâu là:

- A. Mảng các ký tự B. Tập hợp các chữ cái từ A đến Z
C. Dãy các ký tự trong bảng mã ASCII D. Tập hợp các chữ cái và chữ số

Câu 8: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, về mặt cú pháp câu lệnh nào sau đây là đúng?

- A. Type mang1c=array[1..100] of char; B. Type mang=array[1-100] of char;
C. Type mang1c=array(1..100) of char; D. Type 1chieu=array[1..100] of char;

Câu 9: Thủ tục được bắt đầu bằng từ khóa nào sau đây?

- A. Program B. Uses C. Procedure D. Function

Câu 10: Cho 2 xâu ký tự S1:='abcd'; và S2:='ABCD'; khi đó S1 + S2 cho kết quả nào?

- A. 'abcdABCD' B. 'aabbcccd' C. 'Abcd' D. 'ABCabcd'

Câu 11: Chọn đáp án đúng đối với ý nghĩa của đoạn lệnh sau:

S:= 0; for i:= 1 to 20 do if (a[i] mod 2 = 1) then S:= S + 1.

- A. Đếm số lượng số lẻ trong mảng a B. Đếm số lượng số chẵn trong mảng a
C. Tính tổng các số lẻ từ 1 đến 20 D. Tính tổng các số chẵn trong mảng a

Câu 12: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, xâu ký tự có tối đa là:

- A. 16 Ký tự B. 255 ký tự C. 8 Ký tự D. 256 ký tự

Câu 13: Cho đoạn chương trình sau:

```
A[1]:=9; A[2]:=5; A[3]:=10; A[4]:=6;  
temp:=A[1]; vitri:=1; for i:=2 TO 4 DO BEGIN  
if (temp < a[i] ) then begin temp:=A[i]; vitri:=i; end;
```

END; Writeln(vitri); Kết quả của đoạn chương trình này sẽ là:

- A. 2 B. 3 C. 5 D. 10

Câu 14: Trong một chương trình, tham số thực sự (nếu có) thường sẽ gặp ở:

- A. Phần khai báo của chương trình chính. B. Phần đầu của chương trình con.
C. Lời gọi thực hiện chương trình con. D. Phần khai báo của chương trình con.

Câu 15: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, c là biến kiểu char, hàm Upcase(c) cho kết quả là:

- A. Xâu c toàn chữ hoa. B. Không làm gì hết.
C. Xâu c toàn chữ thường. D. Chữ cái in hoa tương ứng với c

Câu 16: Để tham chiếu đến phần tử thứ 21 của mảng B, ta viết:

- A. B(21); B. B[21]; C. B(20); D. B[20];

Câu 17: Cho đoạn chương trình sau:

A[1]:=5; A[2]:=4; A[3]:=9; A[4]:=8;
for i:=4 downto 1 do write(A[i], ' '); Kết quả của đoạn chương trình này là:

- A. 4 3 2 1 B. 1 2 3 4 C. 5 4 9 8 D. 8 9 4 5

Câu 18: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, đoạn chương trình sau thực hiện công việc gì?

d := 0; For i := 1 To Length(S) Do If S[i] = ' ' Then d := d + 1;

- A. Xóa đi các ký tự số. B. Đếm số dấu cách có trong xâu.
C. Xóa các dấu cách trong xâu. D. Đếm số ký tự có trong xâu.

Câu 19: Phần khai báo chương trình con được đặt ở đâu trong chương trình chính?

- A. Đặt cuối chương trình chính B. Đặt sau từ khóa Const
C. Đặt sau phần khai báo biến D. Đặt sau từ khóa Type

Câu 20: Phạm vi của biến toàn cục là:

- A. Trong chương trình chính
B. Chỉ một số chương trình con được sử dụng
C. Trong tất cả chương trình con
D. Trong chương trình chính và tất cả chương trình con

Câu 21: Hãy cho biết sự khác nhau cơ bản giữa hàm và thủ tục là:

- A. Hàm luôn trả về kết quả còn thủ tục không trả về kết quả
B. Thủ tục có tham số còn hàm không có tham số
C. Hàm có tham số còn thủ tục không có tham số
D. Thủ tục trả về giá trị còn hàm không trả về giá trị.

Câu 22: Cho khai báo sau:

Var A: array[1..16] of integer; **Câu lệnh nào dưới đây sẽ in ra tất cả các phần tử của mảng trên?**

- A. For k:=16 downto 0 do write(a[k]); B. For k:=15 downto 0 do write(a[k]);
C. For k:=0 to 15 do write(a[k]); D. For k:=1 to 16 do write(a[k]);

Câu 23: Cho khai báo mảng và đoạn chương trình như sau:

Var A: array[1..50] of real;

Begin

k := 0; For i:=1 to 50 do If a[i] > a[k] then k:=i; Write (k);

End.

Đoạn chương trình trên thực hiện công việc công việc gì dưới đây?

- A. Tìm phần tử lớn nhất trong mảng B. Tìm phần tử nhỏ nhất trong mảng
C. Tìm chỉ số của phần tử lớn nhất trong mảng D. Tìm chỉ số của phần tử nhỏ nhất trong mảng.

Câu 24: Em hãy cho biết, sau khi thực hiện đoạn chương trình sau thì S2 sẽ nhận được kết quả là gì?

S1:= 'abc12d3'; S2 := ''; for i:= 1 to length(S1) do

if ('0' <= S1[i] and (S1[i] <= '9')) then S2 := S2 + S1[i]; Write(S2);

- A. S2 là các ký tự đặc biệt có trong S1 B. S2 là các chữ số có trong S1.
C. S2 là các ký tự trống có trong S1. D. S2 là các chữ cái có trong S1.

Câu 25: Hàm được bắt đầu bằng từ khóa nào sau đây?

- A. Program B. Procedure C. Function D. Uses

Câu 26: Cho mảng 1 chiều A gồm các phần tử sau : 7, 9, 3, 8, 1, 5.

Câu lệnh for i:=1 to n do Write(A[i], ' '); Cho kết quả là gì?

- A. 1 7 9 8 3 5 B. 5 8 9 7 3 1 C. 7 9 3 8 1 5 D. 5 1 8 3 9 7

Câu 27: Câu 41 Trong các chương trình chuẩn sau đây, chương trình chuẩn nào là thủ tục chuẩn?

- A. Length(s) B. Delete(S,5,1); C. Sin(x) D. Sqrt(x)

Câu 28: Hàm Copy(k, m, n) dùng để

- A. Tạo một xâu mới có k ký tự từ xâu n bắt đầu từ vị trí m
B. Tạo một xâu mới có m ký tự từ xâu k bắt đầu từ vị trí n
C. Tạo một xâu mới có k ký tự từ xâu m bắt đầu từ vị trí n
D. Tạo một xâu mới có n ký tự từ xâu k bắt đầu từ vị trí m

F. PHẦN TỰ LUẬN: (Học sinh làm bài bằng bút mực) (3 điểm)

Câu 29: Viết chương trình nhập hai xâu ký tự rồi tìm xem xâu thứ nhất xuất hiện bao nhiêu lần trong xâu thứ hai.

...Hết...

Họ tên HS :..... Số báo danh :..... Lớp :.....



ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II – NĂM HỌC 2020-2021
MÔN TIN HỌC– KHỐI 11
Thời gian làm bài : 45 phút

Mã đề 114

G. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (Học sinh làm bài bằng bút chì) (7 điểm)

Em hãy chọn phương án đúng theo các yêu cầu của các câu hỏi và tô kín các ô tròn tương ứng bằng bút chì vào trong bảng trả lời trắc nghiệm.

Câu 1: Để tham chiếu đến phần tử thứ 21 của mảng B, ta viết:

- A. B(21); B. B[21]; C. B(20); D. B[20];

Câu 2: Trong ngôn ngữ Pascal, Xâu là:

- A. Mảng các ký tự B. Tập hợp các chữ cái từ A đến Z
C. Dãy các ký tự trong bảng mã ASCII D. Tập hợp các chữ cái và chữ số

Câu 3: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, khai báo nào trong các khai báo sau là sai khi khai báo xâu ký tự?

- A. Var X1 : String[1]; B. Var X1 : String[100]; C. Var S : String[256]; D. Var S : String;

Câu 4: Thủ tục được bắt đầu bằng từ khóa nào sau đây?

- A. Program B. Uses C. Procedure D. Function

Câu 5: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, với xâu ký tự không có phép toán nào?

- A. Phép nhân; B. Phép ghép xâu
C. Phép so sánh; D. Phép ghép xâu và phép so sánh.

Câu 6: Câu 41 Trong các chương trình chuẩn sau đây, chương trình chuẩn nào là thủ tục chuẩn?

- A. Sin(x) B. Length(s) C. Sqrt(x) D. Delete(S,5,1);

Câu 7: Cho khai báo: Var Ho_Ten : String[30]; Độ dài tối đa nhập vào xâu Ho_Ten là?

- A. 30 ký tự B. 31 ký tự C. 29 ký tự D. 28 ký tự

Câu 8: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, đoạn chương trình sau thực hiện công việc gì?

d := 0; For i := 1 To Length(S) Do If S[i] = ' ' Then d := d + 1;

- A. Xóa đi các ký tự số. B. Đếm số dấu cách có trong xâu.
C. Xóa các dấu cách trong xâu. D. Đếm số ký tự có trong xâu.

Câu 9: Chọn đáp án đúng đối với ý nghĩa của đoạn lệnh sau:

S:= 0; for i:= 1 to 20 do if (a[i] mod 2 = 1) then S:= S + 1.

- A. Đếm số lượng số lẻ trong mảng a B. Tính tổng các số lẻ từ 1 đến 20
C. Đếm số lượng số chẵn trong mảng a D. Tính tổng các số chẵn trong mảng a

Câu 10: Cho khai báo mảng và đoạn chương trình như sau:

Var A: array[1..50] of real;

Begin

k := 0; For i:=1 to 50 do If a[i] > a[k] then k:=i; Write (k);

End.

Đoạn chương trình trên thực hiện công việc công việc gì dưới đây?

- A. Tìm phần tử lớn nhất trong mảng B. Tìm chỉ số của phần tử lớn nhất trong mảng
C. Tìm phần tử nhỏ nhất trong mảng D. Tìm chỉ số của phần tử nhỏ nhất trong mảng.

Câu 11: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, xâu ký tự có tối đa là:

- A. 255 ký tự B. 16 Ký tự C. 8 Ký tự D. 256 ký tự

Câu 12: Cho khai báo sau:

Var A: array[1..16] of integer; Câu lệnh nào dưới đây sẽ in ra tất cả các phần tử của mảng trên?

- A. For k:=0 to 15 do write(a[k]); B. For k:=15 downto 0 do write(a[k]);
C. For k:=16 downto 0 do write(a[k]); D. For k:=1 to 16 do write(a[k]);

Câu 13: Cho đoạn chương trình sau:

A[1]:=5; A[2]:=4; A[3]:=9; A[4]:=8;

for i:=4 downto 1 do write(A[i], ' '); Kết quả của đoạn chương trình này là:

- A. 5 4 9 8 B. 8 9 4 5 C. 1 2 3 4 D. 4 3 2 1

Câu 14: Em hãy cho biết, sau khi thực hiện đoạn chương trình sau thì S2 sẽ nhận được kết quả là gì?

S1:= 'abc12d3'; S2 := ''; for i:= 1 to length(S1) do

if('0' <= S1[i]) and (S1[i] <= '9') then S2 := S2 + S1[i]; Write(S2);

- A. S2 là các chữ số có trong S1. B. S2 là các ký tự đặc biệt có trong S1
C. S2 là các ký tự trống có trong S1. D. S2 là các chữ cái có trong S1.

- Câu 15:** Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, c là biến kiểu char, hàm Upcase(c) cho kết quả là:
 A. Xâu c toàn chữ hoa. B. Xâu c toàn chữ thường.
 C. Không làm gì hết. D. Chữ cái in hoa tương ứng với c
- Câu 16:** Đoạn chương trình sau làm gì? S := 0; For i:= 1 to n do S := S+A[i];
 A. Nhập mảng A B. In ra mảng A
 C. Đếm số phần tử mảng A D. Tính tổng phần tử của mảng A
- Câu 17:** Xâu S1:='Tin hoc lop 11', để có xâu: 'Tin hoc', ta dùng hàm:
 A. Copy(S1, 7, 1) B. Copy(S1, 9, 6) C. Copy(S1, 1, 7) D. Copy(S1, 6, 9)
- Câu 18:** Hàm Copy(k, m, n) dùng để
 A. Tạo một xâu mới có k kí tự từ xâu n bắt đầu từ vị trí m
 B. Tạo một xâu mới có k kí tự từ xâu m bắt đầu từ vị trí n
 C. Tạo một xâu mới có m kí tự từ xâu k bắt đầu từ vị trí n
 D. Tạo một xâu mới có n kí tự từ xâu k bắt đầu từ vị trí m
- Câu 19:** Phạm vi của biến toàn cục là:
 A. Trong chương trình chính
 B. Chỉ một số chương trình con được sử dụng
 C. Trong tất cả chương trình con
 D. Trong chương trình chính và tất cả chương trình con
- Câu 20:** Hãy cho biết sự khác nhau cơ bản giữa hàm và thủ tục là:
 A. Hàm luôn trả về kết quả còn thủ tục không trả về kết quả
 B. Thủ tục có tham số còn hàm không có tham số
 C. Hàm có tham số còn thủ tục không có tham số
 D. Thủ tục trả về giá trị còn hàm không trả về giá trị.
- Câu 21:** Hàm được bắt đầu bằng từ khóa nào sau đây?
 A. Uses B. Program C. Function D. Procedure
- Câu 22:** Cho đoạn chương trình sau:
 A[1]:=9; A[2]:=5; A[3]:=10; A[4]:=6;
 temp:=A[1]; vitri:=1; for i:=2 TO 4 DO BEGIN
 if (temp < a[i]) then begin temp:=A[i]; vitri:=i; end;
 END; Writeln(vitri); Kết quả của đoạn chương trình này sẽ là:
 A. 2 B. 3 C. 10 D. 5
- Câu 23:** Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, về mặt cú pháp câu lệnh nào sau đây là đúng?
 A. Type mang1c=array(1..100) of char; B. Type mang=array[1-100] of char;
 C. Type mang1c=array[1..100] of char; D. Type 1chieu=array[1..100] of char;
- Câu 24:** Chương trình con thường được xây dựng và đặt tại đâu trong chương trình chính?
 A. Sau phần khai báo và trước phần thân chương trình chính.
 B. Trong thân chương trình chính.
 C. Sau chương trình chính (End.)
 D. Trước chương trình chính (Program).
- Câu 25:** Cho mảng 1 chiều A gồm các phần tử sau : 7, 9, 3, 8, 1, 5.
Câu lệnh for i:=1 to n do Write(A[i], ' '); Cho kết quả là gì?
 A. 1 7 9 8 3 5 B. 5 8 9 7 3 1 C. 7 9 3 8 1 5 D. 5 1 8 3 9 7
- Câu 26:** Cho 2 xâu kí tự S1:='abcd'; và S2:='ABCD'; khi đó S1 + S2 cho kết quả nào?
 A. 'aabbcccd' B. 'abcdABCD' C. 'Abcd' D. 'ABCabcd'
- Câu 27:** Phần khai báo chương trình con được đặt ở đâu trong chương trình chính?
 A. Đặt cuối chương trình chính B. Đặt sau từ khóa Const
 C. Đặt sau từ khóa Type D. Đặt sau phần khai báo biến
- Câu 28:** Trong một chương trình, tham số thực sự (nếu có) thường sẽ gặp ở:
 A. Phần đầu của chương trình con. B. Lời gọi thực hiện chương trình con.
 C. Phần khai báo của chương trình con. D. Phần khai báo của chương trình chính.
- H. PHẦN TỰ LUẬN: (Học sinh làm bài bằng bút mực) (3 điểm)**
- Câu 29:** Viết chương trình nhập hai xâu kí tự rồi tìm xem xâu thứ nhất xuất hiện bao nhiêu lần trong xâu thứ hai.

...Hết...

Họ tên HS :..... Số báo danh :..... Lớp :.....

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU TDTT H.BC



ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II - MÔN TIN HỌC 11
NĂM HỌC 2020 – 2021

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM:

111	1	D	112	1	A	113	1	A	114	1	B
111	2	B	112	2	C	113	2	B	114	2	C
111	3	D	112	3	A	113	3	A	114	3	C
111	4	D	112	4	A	113	4	D	114	4	C
111	5	A	112	5	B	113	5	A	114	5	A
111	6	C	112	6	B	113	6	D	114	6	D
111	7	A	112	7	D	113	7	C	114	7	A
111	8	A	112	8	C	113	8	A	114	8	B
111	9	C	112	9	D	113	9	C	114	9	A
111	10	B	112	10	C	113	10	A	114	10	B
111	11	D	112	11	D	113	11	A	114	11	A
111	12	C	112	12	A	113	12	B	114	12	D
111	13	A	112	13	B	113	13	B	114	13	B
111	14	B	112	14	B	113	14	C	114	14	A
111	15	A	112	15	B	113	15	D	114	15	D
111	16	D	112	16	D	113	16	B	114	16	D
111	17	D	112	17	D	113	17	D	114	17	C
111	18	B	112	18	B	113	18	B	114	18	D
111	19	B	112	19	B	113	19	C	114	19	D
111	20	C	112	20	A	113	20	D	114	20	A
111	21	A	112	21	D	113	21	A	114	21	C
111	22	B	112	22	C	113	22	D	114	22	B
111	23	C	112	23	A	113	23	C	114	23	C
111	24	A	112	24	A	113	24	B	114	24	A
111	25	B	112	25	C	113	25	C	114	25	C
111	26	C	112	26	C	113	26	C	114	26	B
111	27	D	112	27	D	113	27	B	114	27	D
111	28	C	112	28	C	113	28	D	114	28	B

B. PHẦN TỰ LUẬN:

Câu 29	Đáp án	Điểm
	Program timxaukitu;	0,25
	Var a, b: string;	0,25
	Solan, i: integer;	0,25
	Begin	0,25
	Write ('hay nhap vao xau thu nhât:');	
	Readln (a);	
	Write ('hay nhap vao xau thu hai:');	0,25
	Readln (b);	
	Solan := 0;	0,25
	For i:= 1 to length (b) do	0,25
	If a = copy (b, i, length (a)) then solan := solan + 1;	0,5
	Writeln ('so lan =', solan);	0,25
	Readln	0,25
	End.	0,25

---HẾT---